

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 22-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Đức Bình;

Ông Nguyễn Văn Nhòng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nguyễn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Viết T**, sinh ngày 11/01/19xx tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã B, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Viết C và bà Hoàng Thị H; chưa có vợ con; tiền sự, tiền án: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2020 đến ngày 26/12/2020 chuyển tạm giam đến nay, có mặt;

- Bị hại: Chị Lê Kim H, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Khu 4, thị trấn T, huyện T, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/12/2020, Phạm Viết T gặp chị Lê Kim H cùng với một người nam giới từ trong nhà nghỉ ở xã C, huyện A đi ra; T đi theo thì thấy chị H đi về nhà ở khu 4, thị trấn T, còn người nam giới đi hướng khác, nên T nghĩ chị H có quan hệ ngoại tình. Sau đó, T sử dụng tài khoản mạng xã hội Messenger có tên “QN Tài

Phạm” được đăng ký bằng số điện thoại 0388116842 của T nhắn tin, gọi điện kết bạn đến tài khoản Messenger có tên “Vân Lê” được đăng ký bằng số điện thoại 0983264992 ghi trên biển quảng cáo trước cửa nhà chị H, thì biết chị H đã có gia đình. Ngày 16/12/2020, T nhắn tin đe dọa, uy hiếp chị H phải đưa 2.000.000 đồng, nếu không đưa tiền, T sẽ phát tán thông tin chị H ngoại tình lên mạng Internet. Do lo sợ T đưa những thông tin lên mạng Internet sẽ làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, chị H đã đồng ý và hẹn đưa tiền cho T vào sáng ngày 17/12/2020. Đến 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, T điều khiển xe máy biển kiểm soát 15H1-200.69 đến khu 5 thị trấn T gặp chị H để lấy tiền, thì bị lực lượng công an bắt quả tang, thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động Iphone Xs Max, 01 xe máy biển kiểm soát 15H1-200.69 và 2.000.000 đồng trên tay phải của T.

Ngày 17/12/2020, chị Lê Kim H giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc điện thoại Samsung Galaxy A21S.

Kết quả khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Viết T, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Kết quả kiểm tra tài khoản mạng xã hội Messenger các ngày 16/12/2020, 17/12/2020 trong điện thoại di động của Phạm Viết T và chị Lê Kim H đều có nội dung tin nhắn T đe dọa, buộc chị H phải đưa cho T 2.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định về dữ liệu điện tử số 96/KLGD ngày 05/5/2021 và C văn trả lời số 178/CV-PC09 ngày 14/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự C an thành phố Hải Phòng đã kết luận: *“Trong các ngày từ 14 đến 17 tháng 12 năm 2020. Tìm thấy 01 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Messenger được đăng nhập từ tài khoản “Vân Lê” và “QN Tài Phạm”. Nội dung chi tiết cuộc hội thoại được thể hiện chi tiết dưới dạng phụ lục kèm theo”*.

Phiếu trả lời xác minh phương tiện xe cơ giới đường bộ của công an huyện Tiên Lãng, thì xe mô tô biển kiểm soát 15H1-200.69 mang tên Phạm Quốc A, sinh năm 19xx ở thôn X, xã Đ, huyện T, thành phố Hải Phòng.

Kết luận giám định số 150/KLGD ngày 26/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, mang biển kiểm soát 15H1-200.69, có số khung RLCUG0610FY118351, số máy G3D4E-130959 là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa”*.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 28/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Viết T về tội Cường đoạt tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Viết T đều khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung nêu trên và khai qua nói chuyện, T biết chị Lê Kim H đã có chồng, nên nảy sinh ý định đưa thông tin chị H ngoại tình lên mạng Internet để đe dọa, uy hiếp chị H để chiếm đoạt tiền. Chiếc xe máy biển kiểm soát 15H1-200.69 là của anh Phạm Quốc A đã cho T mượn để đi có việc, nhưng anh Quốc A biết việc T sử dụng xe để đi chiếm đoạt tiền.

Tại cơ quan điều tra, chị Lê Kim H khai: Do sợ Phạm Viết T phát tán thông tin chị quan hệ ngoại tình lên mạng Internet sẽ làm ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, nên chị đồng ý đưa 2.000.000 đồng theo yêu cầu của T; khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020 tại khu 5, thị trấn T chị đã đưa cho T 2.000.000 đồng, khi T vừa cầm tiền ở tay phải thì công an bắt quả tang.

Kiểm sát viên khẳng định: Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 28/5/2021, truy tố Phạm Viết T về tội Cường đoạt tài sản là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo Phạm Viết T từ 12 đến 15 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung. Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Kim H đã nhận lại 2.000.000 đồng bị Phạm Viết T chiếm đoạt và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của Phạm Viết T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên thu thập đã đầy đủ và theo đúng trình tự, thủ tục do BLTTHS quy định.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định của BLTTHS; bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Bị hại là chị Lê Kim H đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng xin vắng mặt. Tuy nhiên, chị H đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nên căn cứ khoản 1 Điều 292 BLTTHS, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] Về tội danh và hình phạt: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Viết T phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hành vi ngày 16/12/2020 của Phạm Viết T đe dọa sẽ phát tán thông tin nhạy cảm (về việc chị Lê Kim H ngoại tình), uy hiếp tinh thần buộc

chị H phải đưa cho T số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội Cường đoạt T sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 170 BLHS.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm quyền sở hữu mà còn xâm phạm đến sức khỏe tinh thần của người khác, gây mất trật tự, trị an - xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, phạm tội lần đầu; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, có bố đẻ là người tàn tật, bị cáo còn được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7] Căn cứ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử cho rằng, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm của khoản 1 Điều 170 BLHS, để bị cáo có điều kiện cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 170 BLHS quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu toàn bộ hoặc một phần tài sản. Tuy nhiên, xét thấy tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi được; mặt khác bị cáo không có tài sản gì, bản thân là lao động tự do có thu nhập thấp, không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Kim H đã được Cơ quan điều tra trả lại 2.000.000 đồng bị T chiếm đoạt, đến nay chị H không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra để giải quyết.

[10] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe máy biển kiểm soát 15H1-200.69, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max và số tiền 2.000.000 đồng. Xét thấy, chiếc xe máy là của anh Phạm Quốc A, T mượn đi lấy tiền của chị H nhưng anh A không biết; còn điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S và số tiền trên là tài sản hợp pháp của chị H, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H, anh A các tài sản trên là có căn cứ pháp luật. Hiện nay, còn tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max. Xét thấy, chiếc điện thoại này là của bị cáo nhưng bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo Phạm Viết T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 170; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Viết T 12 (Mười hai) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 17/12/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, có đặc điểm như biên bản thu giữ, đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 6 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Viết T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, thông báo.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THAHS công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đức Chi

